

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **28/2018/HS-ST**

Ngày 08-5-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Khoa Nam
Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long tham gia phiên tòa:
Ông Dương Xuân Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long tiến hành mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2018/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/HSST – QĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Tú T1; sinh năm: 1991, tại: Bình Phước

Nơi ĐKHKTT: Khu phố L, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không, Dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không. Tiền án – Tiền sự: Không. Con ông NLC1 và bà Nguyễn Thị N.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/11/2017 để điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trọng T2, sinh năm 1991 tại Bình Phước.

Nơi ĐKHKTT: Khu phố L, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không, Dân tộc: Kinh, tôn giáo: Công giáo. Tiền án – Tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959. Bị cáo có vợ là Trà Thị Tuyết T, sinh năm 1997 và 01 người con sinh năm 2017.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/11/2017 để điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Đỗ Mạnh C, sinh năm 1995 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố L, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

1. Ông NLC1, sinh năm 1953(Có mặt)
2. Ông NLC2, sinh năm 1970(Có mặt)
3. Anh NLC3, sinh năm 1995(Có mặt)
4. Anh NLC6 NLC4, sinh năm 1998(Vắng mặt)
5. Bà NLC5, sinh năm 1963(Có mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố L, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

6. Bà NLC6, sinh năm 1973(Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố I, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với Nguyễn Tú T1 từ trước nên khoảng 19 giờ ngày 08/12/2016 Đỗ Mạnh C rủ NLC3 đi đến nhà T1 (thuộc khu phố L, phường L, thị xã P) để giải quyết mâu thuẫn.

Khi đi, C đem theo 01 con dao rựa (kích thước dài khoảng 70cm, lưỡi bằng sắt, cán bằng tre) còn NLC3 cầm theo một khẩu súng (loại súng tự chế dài 1,25m) khẩu súng này do NLC3 nhặt được trước đó mà có (Bút lục 80, 81, 82, 83). Khi C chở NLC3 đến cổng nhà của T1, lúc này thấy ông NLC1 (là bố của T1) đang đứng trước cổng, NLC3 xuống xe cầm súng đi lại phía ông NLC1, và đe dọa: “tao bắn mày luôn”, thấy NLC3 chĩa súng về phía mình, ông NLC1 dùng tay giằng co khẩu súng với NLC3, lúc này T1 và Nguyễn Trọng T2 (T2 là anh bà con của T1) đang ngồi phía trong nhà phát hiện NLC3 cầm súng nên T1 có hô lên: “súng kia Ba”, tại thời điểm này ông NLC1 vẫn giằng co với NLC3 thì khẩu súng trên tay NLC3 phát nổ. Liên lúc này T1 lấy con dao rựa còn T2 cầm một đoạn gậy tre ra hỗ trợ cho ông NLC1, T1 cùng T2 rượt đuổi đánh NLC3 và C, hậu quả NLC3 chạy thoát, còn C bị T1 và T2 dùng dao và cây đánh gậy nên thương tích.

Ngày 08/12/2016, Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và tạm giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát

59S2 – 385.83, tạm giữ của ông NLC1 một khẩu súng tự chế dài 1,25m và 01 vỏ đạn, 01 con dao rựa dài 82cm và 01 đoạn gãy tre dài 54cm.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 33 ngày 17/3/2017 của Trung tâm giám định pháp y – y khoa tỉnh Bình Phước kết luận Đỗ Mạnh C có các vết thương tích sau:

+ Vết thương ngực phải tràn khí màng phổi phải + gãy xương sườn VII, VIII, IX đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi. Di chứng dày khí đáy phổi phải.

+ Vết thương 1/3 trên – trước – ngoài cẳng chân trái đứt đầu trên xương mác trái + rách bao thần kinh mác chung, đã phẫu thuật xuyên đinh cố định xương gãy, khâu nối cơ. Di chứng tổn thương thần kinh mác sâu bên trái.

+ Vết thương 1/3 dưới – trước cẳng chân trái đứt gân chày trước, sẹo kích thước 8 x 0,4cm lành tốt.

+ Sẹo cẳng chân phải 1/3 giữa – sau kích thước 4 x 0,3 xấu.

Và kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Đỗ Mạnh C là 40%.

Căn cứ bản kết luận số 1376 ngày 26/5/2017 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không đủ cơ sở xác định khẩu súng dài tự chế trên có phải là vụ khí quân dụng hay không, đến ngày 20/1/2018 Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long tiếp tục có văn bản đề nghị Phân viện Khoa học hình sự - Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định lại khẩu súng để có căn cứ xử lý đối với NLC3 và C, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long đã tách vật chứng gồm: 01 Khẩu súng tự chế dài 1,25m, 01 vỏ đạn bằng đồng và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 59S2 – 385.83 ra khỏi vụ án để tiếp tục giám định, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự, trong quá trình điều tra, bị can Nguyễn Tú T1 và Nguyễn Trọng T2 đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng cho người bị hại Đỗ Mạnh C để khắc phục hậu quả, ngoài ra người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 17 ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo Nguyễn Tú T1 và bị cáo Nguyễn Trọng T2 về tội *Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng*, quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tú T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” và áp dụng khoản 1 Điều 136, Điều 36, điểm p, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tú T1 và bị cáo Nguyễn Trọng T2 mức án từ 24 tháng đến 30 tháng Cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở nghiên cứu đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tú T1 và Nguyễn Trọng T2 khai nhận: Do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên khoảng 19 giờ ngày 08/12/2016, Đỗ Mạnh C điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 59S2 – 385.83 cầm theo một con dao rựa chớ theo Vũ Thái NLC3 cầm theo một khẩu súng, cùng nhau đi đến nhà của Nguyễn Tú T1 (ở khu phố Long Điền 2, phường Long Phước, thị xã Phước Long) để giải quyết mâu thuẫn, khi đến gần nhà của T1 thì cả hai gặp ông NLC1, tại đây NLC3 đã cầm súng chĩa nòng về hướng ông NLC1 rồi đe dọa, trong lúc ông NLC1 giằng co khẩu súng với NLC3 thì khẩu súng phát nổ, liền lúc này do lo sợ cha, chú của mình là ông NLC1 bị thương tích nên Nguyễn Tú T1 đã lấy dao rựa ở trong nhà cùng với Nguyễn Trọng T2 cầm cây điều chạy đến đánh, chém nhau với C, NLC3 để giải vây cho ông NLC1 và dẫn đến gây thương tích cho Đỗ Mạnh C 40% sức khỏe.

Xét lời khai của 02 bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, đồng thời lời khai của 02 bị cáo cũng phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của 02 bị cáo Nguyễn Tú T1 và Nguyễn Trọng T2 đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” quy định tại Điều 106 Bộ luật hình sự năm 1999. Hành vi của 02 bị cáo T1, T2 thực hiện vào thời điểm trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật. Tuy

nhiên, tội Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định có lợi hơn cho người phạm tội so với Điều 106 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội quy định về việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo Nguyễn Tú T1 và Nguyễn Trọng T2 về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tú T1 và Nguyễn Trọng T2 là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; hành vi của 02 bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo T1 và T2 đã gây thương tích cho người bị hại Đỗ Mạnh C tỷ lệ thương tật là 40% nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố 02 bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật.

[4]. Đây là vụ đồng phạm do 02 bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, cả 02 bị cáo cùng là người thực hành tội phạm, khi thấy ông NLC1 bị NLC3 và C tấn công, cả 02 bị cáo cùng lao ra đánh, chém dẫn đến gây thương tích cho người bị hại, nên vai trò của 02 bị cáo trong vụ án là ngang nhau. Xét tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành động của các bị cáo là vi phạm pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo T1 và T2 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Đối với hành vi của Đỗ Mạnh C rử NLC3 mang súng tự chế tấn công ông NLC1, căn cứ bản kết luận số 1376 ngày 26/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không đủ cơ sở xác định khẩu súng dài tự chế trên có phải là vũ khí quân dụng hay không, đến ngày 20/01/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long tiếp tục có văn bản đề nghị Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định lại khẩu súng để có căn cứ xử lý đối với NLC3 và C, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã tách vật chứng gồm: 01 khẩu súng tự chế dài 1,25m, 01 vỏ đạn bằng đồng và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 59S2 –

385.83 ra khỏi vụ án để tiếp tục giám định, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý Đỗ Mạnh C và NLC3 trong vụ án này.

[6]. Về khấu trừ thu nhập: Do 02 bị cáo không có nghề nghiệp, nên miễn khấu trừ thu nhập đối với 02 bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Tú T1 và Nguyễn Trọng T2 đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng cho bị hại Đỗ Mạnh C để khắc phục hậu quả và Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8]. Về vật chứng:

Đối với 01 con dao rựa loại dao phát dài khoảng 82cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt và 01 cây gậy tre dài 54cm là công cụ các bị cáo T1, T2 phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 khẩu súng tự chế dài 1,25m, 01 vỏ đạn bằng đồng và 01 chiếc xe mô tô hiệu WAVE màu xanh biển kiểm soát 59S2 – 385.83, SM: NF100ME-0034303, SK: NF100M-0034303, Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long đã tách ra để tiếp tục giám định, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo qui định pháp luật.

[10]. Chấp nhận toàn bộ lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 136, Điều 17, Điều 36, điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[2]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tú T1, Nguyễn Trọng T2 phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tú T1 **30** (Ba mươi) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T2 **30** (Ba mươi) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày tuyên án.

Giao 02 bị cáo Nguyễn Tú T1, Nguyễn Trọng T2 về cho Ủy ban nhân dân phường Long Phước, thị xã Phước Long để giám sát, giáo dục.

[3]. Về khẩu trừ thu nhập: Miễn khẩu trừ thu nhập đối với 02 bị cáo Nguyễn Tú T1, Nguyễn Trọng T2

[4]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 con dao rựa loại dao phát dài khoảng 82cm và 01 cây gậy tre dài 54cm.

[5]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tú T1 và Nguyễn Trọng T2 phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[6]. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND Tỉnh
- Sở tư pháp;
- VKSND TX PLong
- THA TX PLong
- Bị cáo;
- Lưu HS + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Ngọc Thảo